

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09/3/2021

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tâm**

2. Ông **Lò Văn Thương**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2021/QĐST - HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lò Thị Phương D** - Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Đội 3, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh **Phạm Văn H** - Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI D V VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/12/2020 và trong quá trình giải quyết, xét xử nguyên đơn chị Lò Thị Phương D trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị D và anh H kết hôn với nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 27/5/2013 tại UBND xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Cuộc sống chung của anh chị hòa thuận hạnh phúc đến tháng 8/2013 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng mâu thuẫn không giải quyết được mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy anh chị đã sống ly thân với nhau từ

tháng 8/2013 cho đến nay không còn đi lại và quan tâm gì đến nhau nữa. Nay tình cảm của chị D đối với anh H không còn, vì vậy chị D đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về quan hệ tài sản và công nợ*: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn giữa chị Lò Thị Phương D và anh Phạm Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án liên quan đến việc giải quyết vụ án nhưng anh H vẫn không đến tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của anh H không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội D:

*) *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh H là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện được pháp luật công nhận. Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng theo như chị D trình bày là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc. Trong đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa chị D khẳng định chị không còn tình cảm với anh H nữa nên anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 8/2013 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa, vì vậy chị D tha thiết có nguyện vọng xin được ly hôn với anh H.

Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án anh H không trả lời thông báo thụ lý vụ án của Tòa án và cũng không đến tham gia phiên hòa giải để trình bày quan điểm của mình, điều đó đã thể hiện anh H chưa thực sự có thiện chí đoàn tụ. Mặt khác, anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 8/2013 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Vì vậy, không có căn cứ để chứng minh rằng cuộc sống chung của chị D và anh H vẫn hòa thuận, hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần xử cho chị D được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

*) *Về con chung*: Không có.

**) Về quan hệ tài sản và công nợ:* Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

**) Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nguyên đơn chị D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về hôn nhân: Chị Lò Thị Phương D được ly hôn với anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về quan hệ tài sản và công nợ: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị Lò Thị Phương D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2020/0000840 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự chị Lò Thị Phương D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/3/2021). Anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện DB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyền

